

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

# Kẹp A ống nước 19505-KS6-700 HONDA CB 300, REBEL 1100

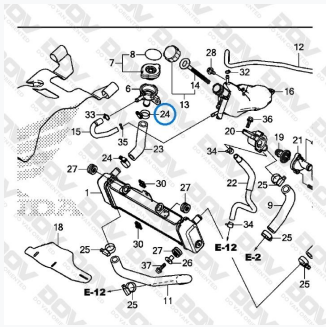
Mã sản phẩm 19505KS6700 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe CB1000R, CB150R, CB300R, GOLDWING, REBEL 1100

Phụ tùng xe máy mã 19505KS6700 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe CB1000R, CB150R, CB300R, GOLDWING, REBEL 1100. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

**Trang online:**

<https://wiki.dov.vn/san-pham/kep-a-ong-nuoc-19505-ks6-700-honda-cb-300-rebel-1100--19505KS6700> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Kẹp A ống nước 19505-KS6-700 HONDA CB 300, REBEL 1100



|             |                                                                                                                               |
|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| SKU         | 19505KS6700                                                                                                                   |
| Thương hiệu | HONDA                                                                                                                         |
| Dòng xe     | CB1000R, CB150R, CB300R, GOLDWING, REBEL 1100                                                                                 |
| Năm         | CB1000R: 2023   CB150R: 2022   CB300R: 2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024, 2025,2026   GOLDWING: 2023   REBEL 1100: 2022,2023 |
| ĐVT         | Cái                                                                                                                           |
| Giá lẻ      | 177.288đ                                                                                                                      |



Quét xem trang online

## Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua [panel.dov.vn](https://panel.dov.vn).

| Cấp                | Điều kiện                            | Giá bán  | Chiết khấu |
|--------------------|--------------------------------------|----------|------------|
| C01 — Đại lý cấp 1 | Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng | 126,634đ | -28.6%     |
| C02 — Đại lý cấp 2 | Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng  | 133,802đ | -24.5%     |
| C03 — Đại lý cấp 3 | Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng  | 140,970đ | -20.5%     |
| C04 — Đại lý cấp 4 | Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng   | 149,333đ | -15.8%     |
| Giá lẻ             | Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ         | 177,288đ | —          |

## Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 19505KS6700 được xác nhận có mặt trong **9 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- BỘ PHỤ TÙNG E - 5 CATALOGUE BƠM NƯỚC HONDA GOLDWING 2023** — HONDA · GOLDWING · 2023 · CATALOGUE GOLDWING (2023) · chi tiết số 11  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-5-catalogue-bom-nuoc-honda-goldwing-2023--EPCDOV0004378>
- BỘ PHỤ TÙNG E-5 WATER PUMP GOLD WING 2021 (GL1800M - GL1800DM - GL1800DAM - GL1800BM - GL1800BM)** — HONDA · GOLD WING 2021 (GL1800M - GL1800DM - GL1800DAM - GL1800BM - GL1800BM) · 2021 · CATALOGUE GOLDWING (2021) · chi tiết số 11  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-5-water-pump-gold-wing-2021-gl1800m-gl1800dm-gl1800dam-gl1800bm-gl1800bm>

- [1800bm--EPCNND0V0000728](#)
3. **BỘ PHỤ TÙNG E-5 WATER PUMP GOLD WING 2023 (GL1800P - GL1800DP - GL1800DAP - GL1800BP - GL1800BDP)** — HONDA · GOLD WING 2023 (GL1800P - GL1800DP - GL1800DAP - GL1800BP - GL1800BDP) · 2023 · *CATALOGUE GOLDWING (2023)* · *chi tiết số 11*  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-5-water-pump-gold-wing-2023-gl1800p-gl1800dp-gl1800dap-gl1800bp-gl1800bdp--EPCNND0V0000822>
4. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE HỆ THỐNG LÀM MÁT HONDA CB300R** — HONDA · CB300R · 2018,2019 · *CATALOGUE CB300R (2018+)* · *chi tiết số 19*  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-he-thong-lam-mat-honda-cb300r--EPCDOV0001179>
5. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE KẾT NƯỚC / BÌNH NƯỚC PHỤ HONDA REBEL 1100 (2022)** — HONDA · REBEL 1100 · 2022 · *CATALOGUE REBEL 1100 (2022)* · *chi tiết số 18*  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-ket-nuoc-binh-nuoc-phu-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003661>
6. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE KẾT NƯỚC / BÌNH XĂNG DỰ PHÒNG HONDA REBEL 1100 (2023)** — HONDA · REBEL 1100 · 2023 · *CATALOGUE REBEL 1100 (2023)* · *chi tiết số 18*  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-ket-nuoc-binh-xang-du-phong-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005255>
7. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE KẾT NƯỚC HONDA CB1000R (2023)** — HONDA · CB1000R · 2023 · *CATALOGUE CB1000R (2023)* · *chi tiết số 22*  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-ket-nuoc-honda-cb1000r-2023--EPCDOV0005089>
8. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE KẾT TẢN NHIỆT HONDA CB150R (2022)** — HONDA · CB150R · 2022 · *CATALOGUE CB150R (2022)* · *chi tiết số 24*  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-ket-tan-nhiet-honda-cb150r-2022--EPCDOV0004818>
9. **BỘ PHỤ TÙNG F-41 RADIATOR CB1000R 2023** — HONDA · CB1000R · 2023 · *CATALOGUE CB1000R (2023)* · *chi tiết số 22*  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-radiator-cb1000r-2023--EPCNND0V0000216>

Phụ tùng liên quan

| Tên phụ tùng                                                         | Mã SKU      | Giá lẻ  |
|----------------------------------------------------------------------|-------------|---------|
| Ống dẫn dung dịch làm mát 19118-K59-A10 HONDA VARIO 125              | 19118K59A10 | 57.405đ |
| Ống tản nhiệt vào 19061-K56-N00 HONDA WINNER 150, WINNER X, WINNER R | 19061K56N00 | 74.833đ |
| Tem nắp kết tản nhiệt 19046-KVB-930 HONDA AIR BLADE 110              | 19046KVB930 | 30.148đ |
| Phốt O 19109-KZR-602 HONDA VARIO 125                                 | 19109KZR602 | 30.148đ |
| ống xả dung dịch làm mát 19112-K59-A10 HONDA VARIO 125               | 19112K59A10 | 82.967đ |

Xác minh chính hãng

**Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng:** Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 19505KS6700. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

**Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT:** Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

**Nội dung hóa đơn:** Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + mã cụ thể — ví dụ "Phụ tùng xe máy — 19505KS6700". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

**APA (7th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Kẹp A ống nước 19505-KS6-700 HONDA CB 300, REBEL 1100 (19505KS6700) – Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/kep-a-ong-nuoc-19505-ks6-700-honda-cb-300-rebel-1100--19505KS6700>

**MLA (9th ed.):**

"Kẹp A ống nước 19505-KS6-700 HONDA CB 300, REBEL 1100 (19505KS6700) – Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08, <https://wiki.dov.vn/san-pham/kep-a-ong-nuoc-19505-ks6-700-honda-cb-300-rebel-1100--19505KS6700>. Truy cập 08/08/2026.

**Chicago (17th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. "Kẹp A ống nước 19505-KS6-700 HONDA CB 300, REBEL 1100 (19505KS6700) – Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-08. <https://wiki.dov.vn/san-pham/kep-a-ong-nuoc-19505-ks6-700-honda-cb-300-rebel-1100--19505KS6700>.

**Tài liệu này**

Kẹp A ống nước 19505-KS6-700 HONDA CB 300, REBEL 1100 (19505KS6700) — Thông số kỹ thuật PDF

**Cập nhật lần cuối**  
08/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.